

BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức/kĩ năng	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức								Tổng % điểm
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
				TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
1	Đọc	Đọc hiểu đoạn trích thần thoại/sử thi. Thơ Nôm Đường luật.	Nhận biết: - Xác định được thể thơ, nhân vật trữ tình, ... - Chỉ ra thông tin trong đoạn trích. Thông hiểu: - Hiểu được đặc sắc về nội dung của bài thơ, chủ đề, tư tưởng, ý nghĩa của hình tượng nhân vật, ý nghĩa của chi tiết tiêu biểu... - Hiểu được đặc sắc về nghệ thuật	3		3	1	0	1	0	1	60

TT	Nội dung kiến thức/k	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra,	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức								Tổng % điểm
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
				TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
			của đoạn trích: - Hiểu được một số đặc sắc nghệ thuật trong bài thơ. Vận dụng: - Nhận xét giá trị của các yếu tố nội dung, hình thức trong đoạn trích. - Rút ra được thông điệp, từ nội dung bài thơ.									
2	Viết	Nghị luận về một vấn đề xã hội	Nhận biết: - Xác định được vấn đề xã hội cần bàn luận. - Xác định được cách thức trình bày bài văn. Thông hiểu:	0	1	0	1	0	1	0	1	40

TT	Nội dung kiến thức/k	Đơn vị kiến thức/kĩ năng	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra,	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức								Tổng % điểm
				Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
				TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL	
			bàn luận về vấn đề xã hội. - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh; đoạn văn giàu sức thuyết phục.									
Tổng				15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %				20%		40%		30%		10%		100
Tỉ lệ chung				60%				40%				100

SỞ GD&ĐT VĨNH PHÚC
TRƯỜNG THPT THPT VÕ THỊ SÁU

(ĐỀ CHÍNH THỨC)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I NĂM HỌC 2022-2023

Môn: Ngữ văn –Lớp 10

(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)

I. ĐỌC (6.0 điểm)

Đọc văn bản:

Tự tình (III)

*Chiếc bách buồn vì phận nổi nênh,
Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đêngh.*

*Lưng khoang tình nghĩa đường lai láng,
Nửa mạn phong ba luống bập bênh.
Cầm lái mặc ai lăm đổ bến,
Giọng lèo thây kẻ rắp xuôi ghềnh.
Ấy ai thăm ván cam lòng vậy,
Ngán nỗi ôm đàn những tập tênh.*

(Lữ Huy Nguyên tuyển chọn và giới thiệu, *Thơ Hồ Xuân Hương* - NXB Văn học, Hà Nội, 1993,)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Bài thơ *Tự tình III* thuộc thể thơ nào sau đây?

- A. Thất ngôn tứ tuyệt.
- B.** Thất ngôn bát cú Đường luật.
- C. Thơ tự do.
- D. Thất ngôn trường thiên.

Câu 2. (0,5 điểm) Từ *Chiếc bách* trong câu thơ thứ nhất chỉ:

- A.** Chiếc thuyền.
- B. Chiếc bánh.
- C. Một trăm thuyền.
- D. Cánh bèo.

Câu 3.

*Lưng khoang tình nghĩa đường lai láng,
Nửa mạn phong ba luống bập bênh.*

Hai câu thơ sau sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. So sánh.
- B.** Đảo ngữ.
- B. Nhân hóa.
- D. Nói quá.

Câu 4. Bài thơ viết về đề tài gì?

- A.** Người phụ nữ.
- B. Người phụ nữ trong xã hội ngày nay.
- C. Người nông dân trong xã hội xưa.
- D. Người nông dân trong xã hội nay.

Câu 5. Từ *lênh đênh* trong câu thơ “*Giữa dòng ngao ngán nỗi lênh đênh*” có nghĩa gì?

- A. Tâm trạng bất ổn của con người.
- B.** Số phận trôi nổi của người phụ nữ trên dòng nước, không biết sẽ đi đâu về đâu.
- C. Bập bênh trôi dạt của con thuyền trên dòng nước mênh mông.
- D. Sự bấp bênh của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.

Câu 6. Nội dung của bài thơ là:

- A. Tố cáo giai cấp thống trị trong xã hội phong kiến xưa.
- B. Tâm trạng đau buồn của nhân vật trữ tình.
- C. Khát vọng sống, khát vọng hạnh phúc của người phụ nữ
- D.** Tất cả các ý trên.

Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu

Câu 7. Nêu tác dụng của những từ láy trong bài thơ?

Câu 8. Cảm nhận tâm trạng của nhân vật trữ tình trong bài thơ “Tự tình III”.

Câu 9. Hãy viết đoạn văn khoảng 5-7 dòng về thân phận của người phụ nữ trong xã hội xưa.

II. Viết (4.0 điểm)

Từ thân phận người phụ nữ trong bài thơ “Tự tình III” của Hồ Xuân Hương, anh/chị hãy viết một bài văn theo chủ đề **VƯỢT LÊN SỐ PHẬN**.

-----**Hết**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!

Họ và tên:

SBD:

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
I	PHẦN ĐỌC		1,0
	1	B	0,5
	2	A	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	B	0,5
	7	- Các từ láy được sử dụng trong bài thơ: <i>nỗi nênh, ngao ngán, lênh đênh, lai láng, bệp bênh, tấp tênh</i> - Tác dụng: + <i>lai láng</i> : nhấn mạnh tình cảm dào dạt, tràn đầy trong lòng nữ sĩ + <i>nỗi nênh, ngao ngán, lênh đênh, bệp bênh, tấp tênh</i> : nhấn mạnh thân phận trôi nổi, bấp bênh và tâm trạng ngao ngán, chán chường của người phụ nữ trước nghịch cảnh trở trêu.	0,25 <

		phúc của nữ sĩ nói riêng và người phụ nữ trong xã hội phong kiến nói chung.	
	9	- HS tự chọn hình ảnh phân tích nhưng đoạn văn phải đảm bảo: + Hình thức. + Nội dung, đặc biệt phải phân tích ý nghĩa hình ảnh một cách thuyết phục.	0,5 1,0
II		PHẦN VIẾT	
	1	Từ thân phận người phụ nữ trong bài thơ “Tự tình III” của Hồ Xuân Hương, anh/chị hãy viết một bài văn theo chủ đề VƯỢT LÊN SỐ PHẬN.	4,0
		* Yêu cầu kĩ năng và hình thức: - Thí sinh biết cách viết bài văn nghị luận về một tư tưởng, đạo lí, bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, dựng đoạn. - Viết đúng hình thức đoạn văn, dung lượng khoảng 200 chữ.	0,5
		* Yêu cầu kiến thức: Thí sinh có thể trình bày quan điểm của mình theo nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:	
		I. Mở bài: - Giới thiệu chủ đề vượt lên số phận: Người phụ nữ xưa nói riêng, con người nói chung do nhiều lí do khác nhau đều có thể bị rơi vào những hoàn cảnh éo le, ngang trái. Khi đó, con người cần phải biết vượt lên số phận.	0,25
		II. Thân bài: 1. Giải thích - Vượt lên số phận là dũng cảm vượt qua mọi khó khăn, nghịch cảnh trong cuộc sống, luôn cố gắng, nỗ lực hoàn thiện bản thân, biến những khiếm khuyết của bản thân thành điểm mạnh, thay đổi cuộc sống của mình theo hướng tốt đẹp hơn..	0,25
		2. Phân tích, chứng minh. a. Vì sao phải vượt lên số phận - Vì rơi vào hoàn cảnh không may, phải chịu những nỗi đau thể xác và tinh thần thì con người luôn mong muốn thoát khỏi tình trạng đó để vươn lên. - Cần vượt lên hoàn cảnh, thay đổi cuộc đời của chính mình vì gia đình, người thân và vì một cuộc sống tốt đẹp hơn.	0,5
		b. Dẫn chứng	0,75

	- Thầy giáo Nguyễn Ngọc Ký bị bại liệt cả hai tay, thuở đi học thường bị bạn bè chê cười nhưng thầy đã dùng đôi chân của mình để "viết số phận". - Anh Nguyễn Sơn Lâm là người mắc hội chứng loãng xương từ nhỏ, bị teo cả hai chân nhưng đã trở thành một diễn giả nổi tiếng và đã chinh phục được đỉnh Phan - xi - păng cùng chiếc nạng gỗ của mình.	
	<i>c. Bàn luận về ý nghĩa của việc vượt lên số phận:</i> - Vượt lên trên số phận của chính mình sẽ giúp cho bạn trở thành một phiên bản tốt nhất có thể, từ đó thấy được rằng này cuộc sống này sẽ vô cùng ý nghĩa và đáng sống. - Những tấm gương vượt lên số phận của chính mình là những người truyền lửa, họ đem đến cho chúng ta niềm tin, niềm hi vọng vào một tương lai tốt đẹp hơn. - Phê phán những người không có ý chí nghị lực, thấy khó khăn đã vội chùn bước.	0,25 0,5 0,25
	<i>d. Bài học:</i> - Nếu rơi vào tình huống không may, gặp khó khăn trong cuộc sống, con người cần biết vượt lên số phận - Chúng ta không nên kì thị mà phải biết giúp đỡ những người kém may mắn hơn trong cuộc sống. - Cần phải sống có mục tiêu, sống có lí tưởng, dám nghĩ, dám làm và không được ỷ lại vào người khác	0,5
	III. Kết bài: - Khẳng định vấn đề và liên hệ.	0,25

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>